

Số: 03/2025/QĐST-VDS

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mận.

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Diệu – Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-VDS ngày 05 tháng 5 năm 2025, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-VDS ngày 30 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/ *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng.

2/ *Người bị yêu cầu:* Ông Lê Thanh V, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng.

3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lê Thị Thảo V2, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng.

Bà V1 có mặt; bà V2 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp giải quyết việc dân sự người yêu cầu bà Nguyễn Thị V1 trình bày:

Bà Nguyễn Thị V1 yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Lê Thanh V (con ruột bà V1), sinh ngày 20/11/1993; địa chỉ nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng), căn cước công dân số: 049093011372 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Lý do bà yêu cầu là do ông V bị câm, điếc bẩm sinh, hạn chế nhận biết về ngôn ngữ và thính giác nhưng vẫn tự sinh hoạt thực hiện nhu cầu cá nhân được. Bên cạnh đó, ông V được UBND

xã T cấp Giấy xác nhận khuyết tật và UBND huyện P có Quyết định về việc trợ cấp xã hội. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Miền Trung kết luận về năng lực hành vi dân sự của ông Lê Thanh V: khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Để thuận tiện trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự bà Nguyễn Thị V1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Thanh V, sinh ngày 20/11/1993; địa chỉ nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (*nay là thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng*), căn cước công dân số: 049093011372; giới tính: Nam là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định con gái bà là bà Lê Thị Thảo V2 là người giám hộ của ông Lê Thanh V.

Tại đơn trình bày, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bà Lê Thị Thảo V2 trình bày: Gia đình bà có ông Lê Thanh V, sinh năm 1993 bị câm, điếc bẩm sinh, hạn chế nhận biết về ngôn ngữ và thính giác nhưng vẫn tự sinh hoạt thực hiện nhu cầu cá nhân được. Để thuận tiện trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự mẹ bà là bà Nguyễn Thị V1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Thanh V khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị chỉ định bà làm người giám hộ cho ông V, bà thống nhất theo đề nghị của mẹ bà. Do điều kiện công việc thường xuyên bận rộn nên bà yêu cầu Tòa án mở phiên họp vắng mặt bà.

* Kiểm sát viên phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký thực hiện đầy đủ theo trình tự thủ tục các bước tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Xem xét tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 894/KLGĐ ngày 20-6-2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung. Căn cứ quy định Điều 23, 48, 49, 54, 57 và Điều 58 Bộ luật Dân sự 2015 đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị V1 về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Thanh V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chấp nhận yêu cầu của bà V1, chỉ định bà Lê Thị Thảo V2 là người giám hộ của ông V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Bà Lê Thị V1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Thanh V khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Vì vậy, căn cứ Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”.

Ông Lê Thanh V cư trú tại thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng nên Tòa án nhân dân Khu vực 7, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Lê Thị Thảo V2 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà V2.

[2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị V1 về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Thanh V, sinh ngày 20/11/1993; địa chỉ nơi cư trú: thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng, căn cước công dân số: 049093011372; giới tính: Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

Lời trình bày và yêu cầu của bà V1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Ngày 12-5-2025, Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định đối với năng lực hành vi dân sự của ông Lê Thanh V. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 894/KLGĐ ngày 20-6-2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận thời điểm hiện tại:

- Về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70)/ Câm điếc bẩm sinh (H91.3).

- Về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Về điều kiện giám hộ của bà Lê Thị Thảo V1 đối với ông Lê Thanh V: Xét thấy, bà V2 là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, bà V1, bà V2 cùng thống nhất chỉ định bà V2 làm người giám hộ của ông V là đảm bảo quyền lợi cho người được giám hộ, nên việc bà V2 là người giám hộ của ông V là có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 7, thành phố Đà Nẵng đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà V1 về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Thanh V có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê thị Thảo V2 là người giám hộ của ông Lê Thanh V.

Như vậy, việc bà V1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Thanh V khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê Thị Thảo V2 là người giám hộ của ông Lê Thanh V là có cơ sở theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị V1 phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 27, 35, 39, 227, 228, 369, 370, 372, 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 23; 46; 47; 48; 49; 54; 57; 58; 59, 62, 63 và Điều 136 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị V1 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố: ông Lê Thanh V, sinh ngày 20/11/1993; địa chỉ nơi cư trú: thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng, căn cước công dân số: 049093011372; giới tính: Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Về người giám hộ: Chỉ định bà Lê Thị Thảo V2, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn X, xã C, thành phố Đà Nẵng là người giám hộ của ông Lê Thanh V. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ thực hiện theo quy định tại Điều 57, 58, 59, 62, 63 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị V1 phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự bà V1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018149 ngày 05-5-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, thành phố Đà Nẵng). Bà V1 đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 7 có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày; Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Mận